TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 35

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Sinh nhật của bé

Hôm nay là sinh nhật của bé Na. Mẹ làm cho Na một chiếc bánh kem thật đẹp. Bố tặng bé một con gấu bông màu nâu. Cả nhà cùng hát bài chúc mừng sinh nhật. Bé Na cảm thấy rất vui và hạnh phúc.

Đọc bài «Sinh nhật của bé» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 4 câu **B.** 6 câu **C.** 5 câu

Câu 2. Mẹ làm gì cho bé Na?

A. Mẹ đưa bé đi chơi **B.** Mẹ mua váy mới

C. Mẹ làm bánh kem thật đẹp

Câu 3. Bố tặng bé Na món quà gì?

A. Hộp bút màu **B.** Chiếc cặp sách

C. Gấu bông màu nâu

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Sinh nhật của bé» có vần ông:

Tiếng có vần ông: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Bé Na – cùng vỗ tay chúc mừng	
b) Chiếc bánh kem – ngọt lịm và đẹp mắt	
c) Những ngọn nến – lung linh tỏa sáng	
d) Cả gia đình – thổi nến mừng tuổi mới	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..ỗ mun

b) …..à con

c) …..ế mây

d) …..i nhớ

Bài 3. Điền vần uôn hay uông vào chỗ chấm:

a) b….. bán

b) b….. tay

c) m….. hoa

d) ch….. reo

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mái → …….

b) cẹo mút → …….

c) ká bống → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: một / chú gấu bông. / Bố / tặng bé

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (mở quà, vỗ tay, ngọt lịm) điền vào chỗ chấm:

a) Chiếc bánh kem sinh nhật có vị ……

b) Mọi người cùng reo hò và …… thật to.

c) Bé Na háo hức bóc nơ để ……

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 35

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	C	C	C

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «bông» mang vần ông.

II. Bài tập

Bài 1.
a) S; b) Đ; c) Đ; d) S

Bài 2.
a) gỗ mun; b) gà con; c) ghế mây; d) ghi nhớ.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) buôn bán; b) buông tay; c) muôn hoa; d) chuông reo.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; b) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo mút; c) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá bống.

Bài 5.
Câu đúng: Bố tặng bé một chú gấu bông.

Bài 6.
a) Chiếc bánh kem sinh nhật có vị ngọt lịm. b) Mọi người cùng reo hò và vỗ tay thật to. c) Bé Na háo hức bóc nơ để mở quà.